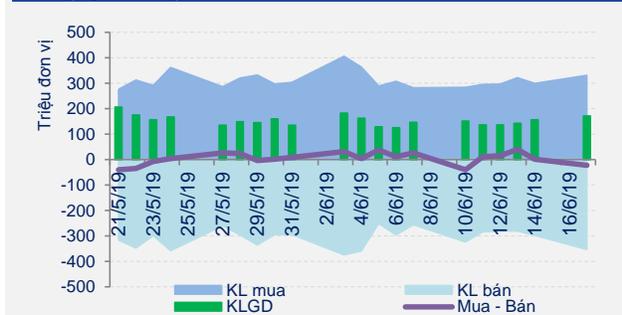
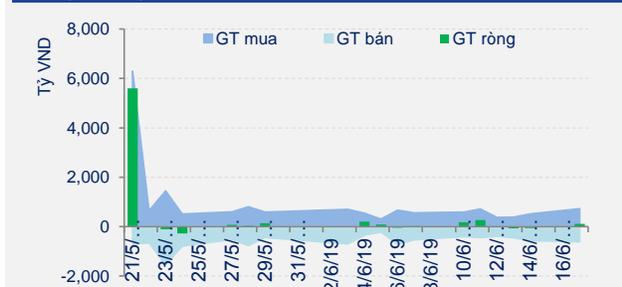


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/6/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	946.95	103.50
% Thay đổi	↓ -0.70%	↑ 0.04%
KLGD (CP)	170,366,599	22,277,737
GTGD (tỷ đồng)	3,590.78	282.08
Tổng cung (CP)	353,670,580	45,949,800
Tổng cầu (CP)	330,570,710	43,525,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,861,727	248,394
KL mua (CP)	15,788,737	283,510
GT mua (tỷ đồng)	723.75	4.76
GT bán (tỷ đồng)	620.19	3.28
GT ròng (tỷ đồng)	103.56	1.48

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.50%	11.2	2.1	2.5%
Công nghiệp	↓ -0.29%	14.9	3.2	19.6%
Dầu khí	↓ -0.07%	15.4	2.2	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.18%	16.8	4.1	6.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.18%	13.6	2.7	0.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.25%	18.6	6.0	22.8%
Ngân hàng	↓ -0.19%	11.2	2.1	15.6%
Nguyên vật liệu	↓ -1.35%	12.9	2.1	7.7%
Tài chính	↓ -1.39%	23.2	4.2	16.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.28%	15.1	3.1	5.4%
VN - Index	↓ -0.70%	16.5	4.0	117.0%
HNX - Index	↑ 0.04%	9.3	1.6	-17.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 6,66 điểm (-0,7%) xuống 946,95 điểm; HNX-Index tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 103,5 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.283 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 196 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 1.794 mã tăng, 120 mã giảm, 283 mã giảm. VN-Index tăng nhẹ vào đầu phiên rồi giảm trở lại sắc đỏ ngay sau đó khi mà lực cung gia tăng và lực cầu không có sự cải thiện đáng kể. Nhóm cổ phiếu trụ cột chịu áp lực bán và phần lớn đều kết phiên trong sắc đỏ như VHM (-2,4%), VIC (-0,9%), VRE (-2,6%), HPG (-2,2%), TCB (-1,9%), VJC (-1,5%), MSN (-0,8%), GAS (-0,1%), BID (-0,2%), PLX (-0,2%)... Ở chiều ngược lại, chỉ còn một vài trụ cột là giữ được sắc xanh, có thể kể đến như POW (+2,2%), CTG (+0,7%), EIB (+1,9%), BVH (+0,6%)... Nhóm cổ phiếu dầu khí có diễn biến khá tích cực so với thị trường chung với một vài mã tăng như POW (+2,2%), PVS (+0,9%), PVC (+1,4%), TDG (+0,4%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục xu hướng sideway down với thanh khoản ảm đạm trong phiên đầu tuần. Ngưỡng kháng cự 955 điểm (MA200) vẫn chưa thể vượt qua và ngưỡng hỗ trợ 940 điểm vẫn chưa bị vi phạm. Trong tuần có nhiều sự kiện có thể gây biến động mạnh cho thị trường như cuộc họp của FED vào 2h sáng thứ 5 20/6 (theo giờ Việt Nam) và ngày cơ cấu danh mục cuối cùng của 2 quỹ ETF VNM và FTSE vào thứ 6 21/6 thì diễn biến giao dịch dè chừng với việc đi ngang hoặc giằng co nhẹ trong biên độ hẹp là không quá khó hiểu. Khối ngoại mua ròng khoảng 105 tỷ đồng trên hai sàn là một tín hiệu tích cực. Bên cạnh đó, trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 giảm nhẹ hơn chỉ số cơ sở, qua đó chuyển trạng thái basis sang dương 1-9,5 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn tương đối tích cực. Tóm lại, thị trường đang chờ đợi những sự kiện quan trọng đang diễn ra trong tuần này nên trong khoảng 3 phiên đầu tuần những diễn biến tăng hay giảm mạnh đều không được đánh giá cao. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 18/6, VN-Index có thể tiếp tục xu hướng sideway down với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 940 điểm tương ứng với đáy ngắn hạn trước đó. Nhà đầu tư vẫn có thể duy trì danh mục cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và đứng ngoài quan sát diễn biến của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/6/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng nhẹ vào đầu phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 955,18 điểm. Nhưng từ khoảng 9h30 trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 944,47 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 6,66 điểm (-0,7%) xuống 946,95 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 1.900 đồng, VIC giảm 1.000 đồng, VRE giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, POW tăng 350 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 104,01 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,21 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 103,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 1.600 đồng, OCH tăng 600 đồng, VCR tăng 2.600 đồng. Ở chiều ngược lại, DBC giảm 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 103,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,9 triệu cổ phiếu. VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 28,7 tỷ đồng tương ứng với 232 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là POW với 22,95 tỷ đồng tương ứng với 1,44 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, EIB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 15,5 tỷ đồng tương ứng với 826 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 1,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 35 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,1 tỷ đồng tương ứng với 140 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHE với 113 triệu đồng tương ứng với 8,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DAE là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 935 triệu đồng tương ứng với 61 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 955 điểm (MA200), thanh khoản khớp lệnh suy giảm và tiếp tục vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 105 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 960 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 18/6, VN-Index có thể tiếp tục xu hướng sideways down với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 940 điểm tương ứng với đáy ngắn hạn trước đó.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên ở ngay ngưỡng 103,5 điểm, thanh khoản khớp lệnh tăng nhẹ nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với chỉ 17 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 18/6, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục đi ngang và giằng co quanh ngưỡng 103,5 điểm (cạnh dưới của mô hình falling wedge).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 37,39 - 37,54 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng	Ngày 17/6 ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.069 đồng (giảm 4 đồng so với ngày hôm qua).

TIN QUỐC TẾ

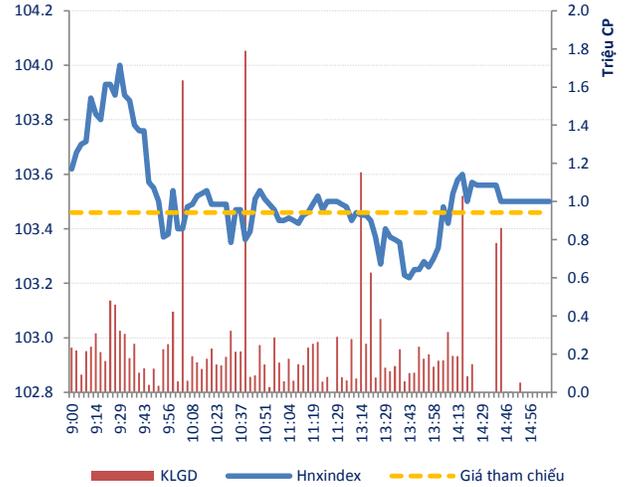
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,95 USD/ounce tương ứng với 0,44% xuống 1.338,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng với 0,01% xuống 97,055 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1212 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2578 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 108,57 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,25 USD/thùng tương ứng với 0,47% xuống 52,52 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/6, chỉ số Dow Jones giảm 17,16 điểm tương ứng 0,07% xuống 26.089,61 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 40,47 điểm tương ứng 0,52% xuống 7.796,66 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 4,66 điểm tương ứng 0,16% xuống 2.886,98 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



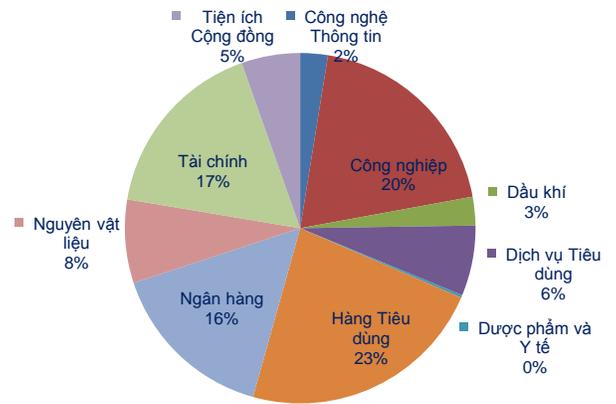
KLGD và HNX-Index trong phiên



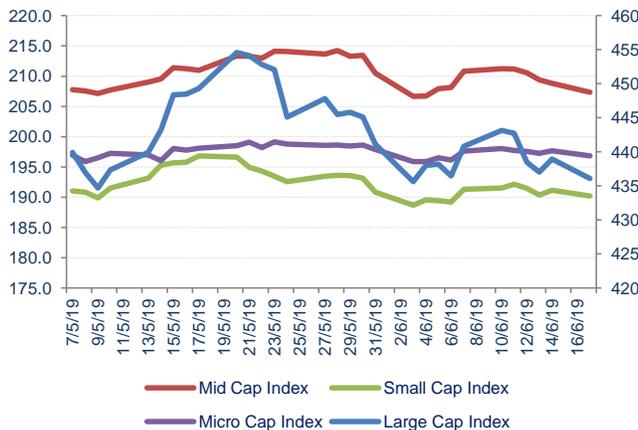
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



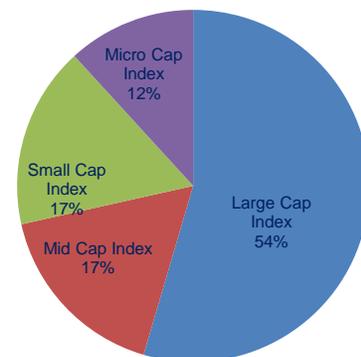
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	1,445,080	EIB	826,330
2	E1VFN30	1,071,200	HPG	675,130
3	KBC	442,480	VRE	272,700
4	VNM	232,470	ITA	118,910
5	AST	202,310	SCR	112,030

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	140,250	DAE	61,100
2	SHB	16,000	DNP	29,000
3	SHE	8,600	HUT	13,803
4	CSC	6,000	DBC	12,800
5	KLF	5,000	PMP	10,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	30.70	30.15	↓ -1.79%	12,186,500
ITA	3.00	3.05	↑ 1.67%	9,825,250
TCB	21.20	20.80	↓ -1.89%	7,323,430
POW	15.60	15.95	↑ 2.24%	7,137,680
HNG	15.30	15.20	↓ -0.65%	6,677,520

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	7.00	→ 0.00%	4,993,297
VCG	26.50	28.10	↑ 6.04%	2,494,363
PVS	21.80	22.00	↑ 0.92%	1,598,998
HUT	2.80	2.80	→ 0.00%	1,081,560
AAV	10.00	10.00	→ 0.00%	1,057,805

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	8.00	8.56	0.56	↑ 7.00%
BRC	9.00	9.63	0.63	↑ 7.00%
SC5	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%
RIC	6.60	7.06	0.46	↑ 6.97%
CCI	13.65	14.60	0.95	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KMT	4.90	5.60	0.70	↑ 14.29%
WSS	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
VE4	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
PVX	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
FID	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGF	4.20	3.91	-0.29	↓ -6.90%
TN1	58.00	54.00	-4.00	↓ -6.90%
THI	36.00	33.55	-2.45	↓ -6.81%
VAF	10.40	9.70	-0.70	↓ -6.73%
DXV	3.12	2.91	-0.21	↓ -6.73%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DIH	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
TTL	10.10	9.10	-1.00	↓ -9.90%
VNF	23.30	21.00	-2.30	↓ -9.87%
VC6	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%
PDC	5.20	4.70	-0.50	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	12,186,500	3.2%	327	92.1	2.9
ITA	9,825,250	3250.0%	125	24.3	0.3
TCB	7,323,430	16.8%	2,434	8.5	1.3
POW	7,137,680	7.0%	863	18.5	1.5
HNG	6,677,520	-6.0%	(732)	-	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,993,297	10.9%	1,479	4.7	0.5
VCG	2,494,363	7.0%	1,213	23.2	1.9
PVS	1,598,998	9.5%	2,427	9.1	0.9
HUT	1,081,560	1.8%	212	13.2	0.2
AAV	1,057,805	20.4%	2,117	4.7	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
BRC	↑ 7.0%	8.6%	1,366	7.1	0.6
SC5	↑ 7.0%	14.5%	3,344	8.9	1.2
RIC	↑ 7.0%	-3.0%	(390)	-	0.5
CCI	↑ 7.0%	11.7%	1,712	8.5	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KMT	↑ 14.3%	5.2%	674	8.3	0.4
WSS	↑ 10.0%	7.9%	894	3.7	0.3
VE4	↑ 10.0%	3.4%	498	15.5	0.5
PVX	↑ 10.0%	-8.7%	(466)	-	0.9
FID	↑ 10.0%	0.1%	8	146.2	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	1,445,080	7.0%	863	18.5	1.5
VFN3	1,071,200	N/A	N/A	N/A	N/A
KBC	442,480	6.5%	1,336	10.8	0.7
VNM	232,470	38.3%	5,926	20.9	7.6
AST	202,310	31.5%	3,740	17.6	4.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	140,250	9.5%	2,427	9.1	0.9
SHB	16,000	10.9%	1,479	4.7	0.5
SHE	8,600	33.3%	3,222	4.2	1.0
CSC	6,000	28.0%	4,703	3.7	1.3
KLF	5,000	0.7%	76	19.8	0.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	392,728	3.6%	1,082	105.9	5.4
VHM	261,262	27.4%	3,842	20.3	5.7
VCB	256,654	24.7%	4,372	15.8	3.5
VNM	215,410	38.3%	5,926	20.9	7.6
GAS	195,032	27.4%	6,543	15.6	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,794	26.4%	4,297	6.7	1.6
VCG	12,412	7.0%	1,213	23.2	1.9
PVS	10,515	9.5%	2,427	9.1	0.9
VCS	9,612	41.6%	7,332	8.4	3.2
SHB	8,422	10.9%	1,479	4.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	3.29	20.1%	1,877	1.5	0.3
HBC	2.58	21.8%	3,031	5.1	1.1
VRE	2.47	8.8%	1,064	32.0	2.7
PHR	2.46	23.5%	4,675	11.9	2.8
TCM	2.08	20.5%	4,363	5.9	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	5.67	-0.1%	(13)	-	0.0
FID	4.35	0.1%	8	146.2	0.1
BII	4.14	0.2%	16	55.0	0.1
DPS	4.02	-2.0%	(217)	-	0.1
SPI	3.92	-4.0%	(401)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
